UỶ BAN NHÂN DÂN **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 311 /KH-UBND	*Đồng Tháp, ngày 31 tháng 08 năm 2022*

KẾ HOẠCH
Thúc đẩy phát triển và sử dụng nền tảng bản đồ số quốc gia trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp

Thực hiện Quyết định số 1137/QĐ-BTTTT ngày 23 tháng 6 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông về việc phê duyệt Kế hoạch thúc đẩy phát triển sử dụng nền tảng Bản đồ số quốc gia, Uỷ ban nhân dân Tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện với những nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai thực hiện Quyết định số 1137/QĐ-BTTTT kịp thời, hiệu quả, tiết kiệm và phù hợp với tình hình thực tế tỉnh Đồng Tháp.

- Tích hợp địa chỉ số trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp lên nền tảng Bản đồ số quốc gia theo hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông, qua đó thúc đẩy phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số tỉnh Đồng Tháp.

2. Yêu cầu

- Nội dung Kế hoạch phù hợp với Quyết định số 1137/QĐ-BTTTT, bảo đảm phối hợp chặt chẽ, đồng bộ, hiệu quả với các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Giao thông vận tải và các cơ quan có liên quan.

- Làm tốt công tác thông tin, tuyên truyền về nội dung Kế hoạch trên các phương tiện thông tin đại chúng trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

II. CHỈ TIÊU THỰC HIỆN

- 100% đối tượng phân loại tại Phụ lục được khuyến nghị sử dụng nền tảng Bản đồ số quốc gia và thực hiện thu thập cơ sở dữ liệu nền tảng.

- Lựa chọn ít nhất 01 *(một)* nền tảng bản đồ số đáp ứng các tiêu chí đánh giá nền tảng bản đồ số quốc gia được Bộ Thông tin và Truyền thông công nhận để triển khai trên địa bàn tỉnh. Trong đó, tích hợp ít nhất 05 *(năm)* ứng dụng quản lý chuyên ngành của tỉnh.

- Hoàn thành thu thập cơ sở dữ liệu nền tảng trên địa bàn tỉnh.

III. NỘI DUNG TRIỂN KHAI

1. Lựa chọn nền tảng bản đồ số quốc gia để triển khai trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp

- Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chuyên môn thuộc Bộ Thông tin và Truyền thông triển khai thực hiện Quyết định số 1137/QĐ-BTTTT.

- Nghiên cứu, lựa chọn nền tảng bản đồ số quốc gia đáp ứng các tiêu chí theo yêu cầu, hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông và phù hợp với tình hình thực tế tỉnh Đồng Tháp, phục vụ công tác phát triển, sử dụng các ứng dụng công nghệ thông tin, qua đó thúc đẩy phát triển chính quyền số, kinh tế số và xã hội số.

2. Triển khai và thúc đẩy sử dụng các dịch vụ nền tảng bản đồ số quốc gia trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp

a) Triển khai và thúc đẩy sử dụng các dịch vụ nền tảng bản đồ số quốc gia trên địa bàn tỉnh theo yêu cầu và hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông

- Triển khai và thúc đẩy sử dụng các dịch vụ về bản đồ số như: Tìm kiếm địa chỉ, gợi ý bản đồ số, xác thực địa chỉ, định danh tọa độ/địa chỉ, chỉ đường, dẫn đường và các dịch vụ bản đồ số khác.

- Triển khai và thúc đẩy sử dụng các dịch vụ nền tảng Bản đồ số quốc gia phục vụ nhu cầu nghiệp vụ, hoạt động sản xuất, kinh doanh của các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và người dân.

- Thúc đẩy chia sẻ dữ liệu, kết hợp xây dựng nền tảng bản đồ số quốc gia và phát triển các ứng dụng bản đồ số phục vụ các ngành, lĩnh vực như: Lĩnh vực quản lý đất đai, xây dựng, quy hoạch, nông nghiệp, quản lý dân cư, bản đồ dịch tễ, bản đồ vùng an toàn dịch bệnh, bản đồ y tế, bản đồ giáo dục, bản đồ du lịch, bản đồ nông sản, bản đồ cột nước cứu hỏa, bản đồ du lịch thông minh...

- Triển khai việc ứng dụng nền tảng bản đồ số quốc gia vào các phần mềm quản lý hiện có của các sở, ngành liên quan theo hướng dẫn của các bộ, ngành chủ quản.

b) Hướng dẫn, vận động, khuyến khích người dân, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh khai thác, sử dụng nền tảng bản đồ số quốc gia phục vụ nhu cầu đời sống và phát triển nền kinh tế số.

3. Thông tin, tuyên truyền về nền tảng Bản đồ số quốc gia

- Tổ chức tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, hệ thống truyền thanh cơ sở trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp. Trong đó, tập trung giới thiệu chức năng, tính năng chính, lợi ích khi sử dụng, hiệu quả hoạt động của nền tảng Bản đồ số quốc gia; hướng dẫn sử dụng và các nội dung khác liên quan đến phát triển và sử dụng nền tảng Bản đồ số quốc gia...

- Xây dựng các tài liệu, ấn phẩm truyền thông về nền tảng bản đồ số quốc gia và công tác triển khai nền tảng bản đồ số quốc gia trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp; tổ chức tập huấn, hướng dẫn địa phương, doanh nghiệp sử dụng, khai thác Nền tảng bản đồ số quốc gia.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện các nội dung, nhiệm vụ của Kế hoạch sử dụng từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp hiện hành; nguồn xã hội hóa và các nguồn tài chính hợp pháp khác của các cơ quan, đơn vị, địa phương.

2. Các cơ quan, đơn vị, địa phương căn cứ nhiệm vụ được phân công, chủ động lồng ghép vào các nguồn kinh phí đã được phân bổ hằng năm, nguồn tài chính hợp pháp để tổ chức thực hiện; trường hợp, nhiệm vụ phát sinh kinh phí ngoài dự toán *(nếu có)*, các cơ quan, đơn vị, địa phương lập dự toán kinh phí phát sinh theo quy định, gửi Sở Thông tin và Truyền thông tổng hợp gửi Sở Tài chính thẩm định, trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ban, ngành Tỉnh; Uỷ ban nhân dân huyện, thành phố

- Căn cứ nội dung của Kế hoạch này và phân công tại Phụ lục kèm theo, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ có liên quan tại các cơ quan, đơn vị, địa phương bảo đảm đồng bộ, hiệu quả.

- Ưu tiên bố trí các nguồn kinh phí của đơn vị, địa phương để tổ chức triển khai Kế hoạch; phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Giao thông vận tải triển khai các nhiệm vụ thuộc Kế hoạch.

- Tổ chức tuyên truyền về nền tảng Bản đồ số quốc gia trên Cổng *(Trang)* thông tin điện tử của đơn vị và của các đơn vị trực thuộc; Uỷ ban nhân dân huyện, thành phố chỉ đạo Uỷ ban nhân dân xã, phường, thị trấn thực hiện tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh cơ sở.

2. Sở Thông tin và Truyền thông

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch; là cơ quan đầu mối điều phối chung việc triển khai nền tảng Bản đồ số quốc gia trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp với các cơ quan chuyên môn thuộc Bộ Thông tin và Truyền thông, Sở Tài Nguyên và Môi Trường, Sở Giao thông vận tải và các cơ quan, doanh nghiệp liên quan triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch.

- Hướng dẫn, đôn đốc Báo Đồng Tháp, Đài Phát thanh và Truyền hình Đồng Tháp, Cổng thông tin điện tử Tỉnh, các sở, ban, ngành và địa phương tổ chức công tác thông tin, tuyên truyền về nền tảng Bản đồ số quốc gia.

3. Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Giao thông vận tải

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan chuyên môn thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Giao thông vận tải cung cấp thông tin dữ liệu liên quan đến bản đồ số để phát triển nền tảng bản đồ số quốc gia.

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các đơn vị liên quan thúc đẩy sử dụng nền tảng Bản đồ số quốc gia; đồng thời, hỗ trợ doanh nghiệp phát triển nền tảng Bản đồ số quốc gia triển khai trên địa bàn tỉnh trong phạm vi lĩnh vực quản lý.

4. Sở Tài chính: Thẩm định dự toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ phát sinh, tham mưu Uỷ ban nhân dân Tỉnh xem xét, bố trí dự toán để thực hiện Kế hoạch phù hợp với khả năng ngân sách.

Trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương phản ánh kịp thời về Sở Thông tin và Truyền thông tổng hợp, đề xuất Uỷ ban nhân dân Tỉnh xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:
- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- TT/TU, TT/HĐND Tỉnh;
- BCSĐ/UBND Tỉnh *(b/cáo)*;
- Như Mục V;
- Đài PTTH Đồng Tháp, Báo Đồng Tháp;
- Cổng TTĐT Tỉnh;
- Lưu: VT, THVX. Thg.

TM. UỶ BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Huỳnh Minh Tuấn

PHỤ LỤC
PHÂN LOẠI ĐỐI TƯỢNG SỬ DỤNG BẢN ĐỒ SỐ
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng năm 2022 của Uỷ ban nhân dân Tỉnh)

Các đơn vị nhà nước, doanh nghiệp có thể liên kết hợp tác với các doanh nghiệp bản đồ số để triển khai các hoạt động nghiệp vụ, vận hành. Cụ thể, các đối tượng có nhu cầu và tính chất nghiệp vụ cần sử dụng bản đồ số như sau:

STT	ĐỐI TƯỢNG	MÔ TẢ
I	**NGƯỜI DÂN**	Sử dụng các tiện ích bản đồ số phục vụ nhu cầu đời sống.
II	**DOANH NGHIỆP**	Sử dụng dữ liệu và dịch vụ phục vụ phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh, phát triển kinh tế số.
1	Logistics, taxi công nghệ, vận tải *(đường bộ, đường sắt, đường hàng không, đường thủy)*	Sử dụng nền tảng bản đồ số tối ưu quản lý, phân phối, giám sát hoạt động; tối ưu tìm và chỉ dẫn đường, chuyển hướng, canh báo an toàn…vv phù hợp nhất dựa trên các tiêu chí.
3	Bất động sản, nhà ở	Sử dụng nền tảng bản đồ số để công khai hiện trạng, thu hút đầu tư; làm cầu nối kết nối thông tin tiện ích xung quanh với bất động sản và nhà ở.
4	Du lịch, khách sạn	Sử dụng nền tảng bản đồ số quảng bá thông tin, hình ảnh, địa điểm, tuyến du lịch trực quan hiệu quả trên không gian số. Khai thác dịch vụ bản đồ số cung cấp các tiện ích nâng cao trải nghiệm của du khách.
5	Sản xuất, phân phối, chuỗi bán lẻ; Truy xuất nguồn gốc; Quản lý chuỗi cung ứng	Sử dụng nền tảng bản đồ số thúc đẩy quản lý chặt chẽ sản xuất, phân phối tới chuỗi bán lẻ giúp doanh nghiệp giảm chi phí, tăng doanh thu và cải thiện dịch vụ khách hàng; đảm bảo hiệu quả kinh doanh rút ngắn thời gian đến thị trường. Minh bạch về nguồn gốc xuất xứ sản phẩm, nâng cao thương hiệu và giá trị sản phẩm. Các nhà quản lý chuỗi cung ứng sử dụng bản đồ số và dịch vụ từ bản đồ số để quản lý và đưa ra quyết định chiến lược chính xác

STT	ĐỐI TƯỢNG	MÔ TẢ
6	Nông nghiệp, trồng trọt	Sử dụng bản đồ số để thiết kế, xây dựng các phương án kỹ thuật canh tác hiệu quả và nền nông nghiệp số bền vững.
7	Kiến trúc, xây dựng, quy hoạch đô thị	Sử dụng nền tảng bản đồ số làm cơ sở phục vụ quy hoạch kiến trúc cảnh quan tổng thể, tối ưu hóa quy hoạch đô thị hướng đến cấp phép và sử dụng không gian hiệu quả.
8	Lĩnh vực môi trường	Sử dụng nền tảng bản đồ số và các thành tựu công nghệ 4.0 (IOT, AI) ghi nhận dữ liệu (cung cấp nước sạch, xử lý rác, nước thải và chất lượng không khí) theo dõi chặt chẽ, liên tục và tức thời; từ đó đánh giá các yếu tố tác động vào môi trường đảm bảo chất lượng đời sống.
9	Quản lý hạ tầng kỹ thuật và tài sản	Sử dụng nền tảng bản đồ số hỗ trợ quản lý hạ tầng kỹ thuật nhằm tối ưu hiệu quả sử dụng tài sản.
10	Phân tích dữ liệu	Sử dụng nền tảng bản đồ số để tích hợp các loại dữ liệu khác nhau nhằm phân tích đạt được các mục tiêu cụ thể đề ra.
III	**CHÍNH QUYỀN TỈNH**	
1	**Các sở, ban, ngành Tỉnh**	Thúc đẩy phát triển và sử dụng nền tảng bản đồ số quốc gia vào hoạt động quản lý nhà nước.
1.1	Công an Tỉnh	Ứng dụng nền tảng bản đồ số phục vụ: Quản lý nhân khẩu học, dữ liệu dân cư; Quản lý an toàn giao thông (biển báo, đèn tín hiệu…vv), xử lý vi phạm; Quản lý an toàn phòng cháy chữa cháy; Cảnh báo công dân.
1.2	Sở Tài nguyên và Môi trường	Ứng dụng nền tảng bản đồ số phục vụ: Quản lý đất đai, quy hoạch sử dụng đất; Quản lý tài nguyên nước; Quản lý tài nguyên khoáng sản, địa chất; Quản lý và giám sát môi trường; Quản lý khí tượng thủy văn; Quản lý bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học; Quản lý dữ liệu bản đồ quốc gia; Quản lý và cảnh báo biến đổi khí hậu

STT	ĐỐI TƯỢNG	MÔ TẢ
1.3	Sở Thông tin và Truyền thông	Ứng dụng nền tảng bản đồ số phục vụ: Quản lý hiện trạng và quy hoạch phát triển mạng lưới bưu chính; Quản lý hạ tầng viễn thông; Quản lý hạ tầng vô tuyến điện, quy hoạch cấp phát, phạm vi hoạt động tần số vô tuyến điện;
1.4	Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn	Ứng dụng nền tảng bản đồ số phục vụ: Phát triển nông nghiệp số thông minh: Lựa chọn đối tượng canh tác theo mùa vụ, nâng cao năng suất cây trồng, giám sát sâu dịch bệnh hại, thích ứng với biến đổi khí hậu; Quản lý tài nguyên rừng; Quản lý vùng nguyên liệu; Phát triển nông thôn mới.
1.5	Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch	Ứng dụng nền tảng bản đồ số phục vụ: Phát triển du lịch thông minh; Quản lý giám sát di sản, di tích lịch sử, khảo cổ.
1.6	Sở Giao thông vận tải	Ứng dụng nền tảng bản đồ số phục vụ: Phát triển và quản lý giao thông thông minh. Quản lý giao thông đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa, hàng hải, hàng không; Quản lý và cung cấp các dịch vụ công
1.7	Sở Xây dựng	Ứng dụng nền tảng bản đồ số phục vụ: Quản lý quy hoạch xây dựng, kiến trúc; Quản lý xây dựng, phát triển đô thị; Quản lý hạ tầng kỹ thuật; nhà ở; công sở; thị trường bất động sản;
1.8	Sở Công thương	Ứng dụng nền tảng bản đồ số phục vụ: Quản lý quy hoạch khai thác các loại tài nguyên năng lượng; Quản lý xây dựng, phát triển mạng lưới điện lực; Quản lý hạ tầng kỹ thuật mạng lưới điện lực; Quản lý, cảnh báo các sự cố điện; Quản lý hoạt động các khu công nghiệp và xúc tiến đầu tư.
1.9	Sở Khoa học và Công nghệ	Ứng dụng nền tảng bản đồ số phục vụ: Quản lý hoạt động nghiên cứu khoa học, sáng tạo đổi mới quốc gia, thông tin tổ chức cá nhân hoặc doanh nghiệp theo địa phương.
1.10	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Ứng dụng nền tảng bản đồ số phục vụ: Quản lý hoạt động dự báo, công bố thông tin thị trường lao động thuộc ngành, lĩnh vực; Quản lý các công trình ghi công liệt sĩ

STT	ĐỐI TƯỢNG	MÔ TẢ
1.11	Sở Y tế	Ứng dụng nền tảng bản đồ số phục vụ: Quản lý cơ sở y tế; Quản lý và cảnh báo dịch bệnh; Quản lý chất lượng khám chữa bệnh
1.12	Sở Giáo dục và Đào tạo	Ứng dụng nền tảng bản đồ số phục vụ: Quản lý dữ liệu các cấp giáo dục đào tạo; Quản lý và phát triển hạ tầng kỹ thuật giáo dục
1.13	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Ứng dụng nền tảng bản đồ số phục vụ: Đề xuất quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội; Quản lý và xúc tiến đầu tư.
2	**Các địa phương trong tỉnh**	Phối hợp triển khai thực hiện Kế hoạch, thúc đẩy phát triển và sử dụng nền tảng bản đồ số quốc gia vào hoạt động quản lý nhà nước.